ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH THUẬN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 200/KH-UBND	*Vĩnh Thuận, ngày 31 tháng 7 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai Phong trào thi đua "Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước" giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Vĩnh Thuận

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 463/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua "Phát triển doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước";

Thực hiện Kế hoạch số 376/KH-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc Triển khai Phong trào thi đua "Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước" giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua "Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước" giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động; tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và Nhân dân trên địa bàn xã.

b) Phát huy vai trò của kinh tế tư nhân, khuyến khích hình thành doanh nghiệp mới, hỗ trợ hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi thành doanh nghiệp; nâng cao năng lực quản trị, năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh và khả năng tham gia chuỗi giá trị, nhất là trong các lĩnh vực có lợi thế của xã như nông nghiệp, thủy sản, thương mại và dịch vụ.

c) Gắn Phong trào thi đua với cải cách hành chính, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế tập thể, xây dựng nông thôn mới

và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

d) Tạo môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh công khai, minh bạch, bình đẳng, an toàn; kịp thời tiếp nhận, tháo gỡ hoặc chuyển cấp có thẩm quyền giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh.

đ) Kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các tập thể, cá nhân, doanh nhân, doanh nghiệp có thành tích tiêu biểu; lấy kết quả thực hiện Phong trào làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

2. Yêu cầu

a) Triển khai thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm; bám sát chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của cấp xã và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; không hình thức, không làm phát sinh thủ tục, chi phí tuân thủ không cần thiết cho doanh nghiệp và người dân.

b) Nhiệm vụ phải được phân công theo nguyên tắc "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả"; có chỉ tiêu định lượng, sản phẩm đầu ra và cơ chế theo dõi, đánh giá hằng năm.

c) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các ấp; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và vai trò chủ động của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

d) Dữ liệu, kết quả báo cáo phải trung thực, có căn cứ, có khả năng kiểm chứng; thực hiện kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và khen thưởng đúng quy định pháp luật.

đ) Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên rà soát, cập nhật chỉ tiêu và giải pháp theo hướng dẫn của tỉnh, phù hợp với biến động của tình hình thực tế; kịp thời xử lý hoặc đề xuất xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THI ĐUA

1. Phạm vi

Phong trào thi đua được triển khai trên địa bàn toàn xã Vĩnh Thuận, tập trung vào các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân xã và các hoạt động phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

2. Đối tượng thi đua

a) Tập thể: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội; các ấp; doanh nghiệp tư nhân, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ kinh doanh.

b) Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động ở ấp; doanh nhân, người quản lý doanh nghiệp, thành viên hợp tác xã, chủ hộ kinh doanh, người lao động và Nhân dân trên địa bàn xã.

3. Thời gian thi đua

a) Giai đoạn 1: Từ năm 2026 đến hết tháng 6 năm 2028. Tổ chức sơ kết

trong tháng 6 năm 2028, gắn với kỷ niệm 80 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2028).

b) Giai đoạn 2: Từ tháng 7 năm 2028 đến hết năm 2030. Tổ chức tổng kết trong quý IV năm 2030 theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu chung

Xây dựng chính quyền cơ sở đồng hành, phục vụ và kiến tạo phát triển; tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tư nhân, hợp tác xã, hộ kinh doanh phát triển đúng pháp luật, bền vững, có năng lực ứng dụng công nghệ số, đổi mới sáng tạo và tham gia chuỗi giá trị; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã giai đoạn 2026-2030.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

a) Đối với phát triển doanh nghiệp tư nhân, hợp tác xã và hộ kinh doanh:

- Đến hết năm 2026, hoàn thành rà soát, lập và duy trì cơ sở dữ liệu theo dõi 100% doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ kinh doanh đang hoạt động trên địa bàn; cập nhật tối thiểu 01 lần/năm.

- Hằng năm, tuyên truyền, tư vấn trực tiếp hoặc theo nhóm cho ít nhất 20 hộ kinh doanh về điều kiện, lợi ích, thủ tục chuyển đổi thành doanh nghiệp; hỗ trợ ít nhất 05 hộ hoàn thiện các điều kiện cần thiết và phấn đấu từ năm 2027 có ít nhất 01 hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp mỗi năm.

- 100% doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh mới thành lập hoặc mới đăng ký hoạt động được cung cấp, hướng dẫn tiếp cận thông tin về pháp luật, thuế, bảo hiểm, lao động, môi trường, chuyển đổi số và các chính sách hỗ trợ có liên quan.

- Đến năm 2030, có ít nhất 60% doanh nghiệp tư nhân đang hoạt động áp dụng một hoặc nhiều giải pháp công nghệ số trong quản trị, thanh toán, bán hàng, truy xuất nguồn gốc, sản xuất hoặc cung ứng dịch vụ.

- Đến năm 2030, có ít nhất 30% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thuộc các ngành, lĩnh vực có tiềm năng áp dụng giải pháp sản xuất xanh, tiết kiệm tài nguyên, giảm phát thải, truy xuất nguồn gốc, thương mại điện tử hoặc thanh toán không dùng tiền mặt.

- Hằng năm, duy trì hoặc hình thành ít nhất 01 mô hình liên kết giữa doanh nghiệp với hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất theo chuỗi giá trị; ưu tiên chuỗi tôm - lúa, nông sản, thủy sản, thương mại và dịch vụ của địa phương.

- 100% kiến nghị, phản ánh hợp lệ của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh được tiếp nhận, phân loại, xử lý hoặc chuyển đúng cơ quan có thẩm quyền và theo dõi kết quả giải quyết.

b) Đối với cải cách hành chính và chất lượng phục vụ doanh nghiệp:

- Duy trì 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện thuộc thẩm quyền giải

quyết của cấp xã liên quan đến doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được tiếp nhận, xử lý trên môi trường điện tử; 100% hồ sơ được số hóa theo quy định.

- Phấn đấu 100% hồ sơ được giải quyết đúng hạn hoặc trước hạn; đến năm 2030 rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết đối với các thủ tục có thể thực hiện rút ngắn theo quy định và điều kiện thực tế.

- Duy trì tỷ lệ hài lòng của tổ chức, doanh nghiệp và người dân đạt từ 95% trở lên; không để xảy ra tình trạng những nhiễu, gây phiền hà, yêu cầu bổ sung hồ sơ không đúng quy định.

- Tổ chức ít nhất 02 cuộc đối thoại, gặp gỡ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh mỗi năm; công khai kết quả xử lý các kiến nghị thuộc thẩm quyền và theo dõi đến khi có kết quả đối với nội dung chuyển cấp trên.

c) Đối với tổ chức Phong trào thi đua:

- 100% cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xây dựng nội dung đăng ký thi đua, tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả hằng năm.

- Hằng năm, phát hiện, giới thiệu ít nhất 01 mô hình, cách làm hiệu quả hoặc 01 tập thể, cá nhân tiêu biểu để biểu dương, khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

- Hoàn thành sơ kết giai đoạn 1 trong tháng 6 năm 2028 và tổng kết Phong trào trong quý IV năm 2030, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng.

IV. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức phát động và tuyên truyền sâu rộng Phong trào thi đua

- Tổ chức quán triệt nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 79-NQ/TW, Quyết định số 463/QĐ-TTg, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động ở ấp, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và Nhân dân.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử xã, hệ thống truyền thanh, mạng xã hội chính thống, hội nghị, sinh hoạt chi hội, tổ hội, các buổi tập huấn và đối thoại; chú trọng nội dung dễ hiểu, dễ thực hiện, sát nhu cầu của từng nhóm đối tượng.

- Kịp thời thông tin các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, sản xuất xanh, xúc tiến thương mại, đào tạo lao động; tuyên truyền các mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả.

2. Rà soát, chuẩn hóa dữ liệu và giao chỉ tiêu thực hiện hằng năm

- Rà soát số lượng, ngành nghề, quy mô, tình trạng hoạt động, nhu cầu hỗ trợ của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh; phân nhóm đối tượng để có giải pháp hỗ trợ phù hợp.

- Xây dựng danh sách hộ kinh doanh có tiềm năng, đủ điều kiện chuyển đổi thành doanh nghiệp; lập hồ sơ theo dõi quá trình tư vấn, hỗ trợ và kết quả chuyển đổi.

- Trên cơ sở chỉ tiêu của tỉnh và kết quả rà soát, Ủy ban nhân dân xã giao chỉ tiêu, nhiệm vụ hằng năm cho từng phòng, đơn vị; định kỳ cập nhật kết quả vào bộ chỉ tiêu theo dõi của Kế hoạch.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp

- Rà soát quy trình nội bộ, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý; đề xuất đơn giản hóa thủ tục, tăng tỷ lệ giải quyết trực tuyến, thanh toán trực tuyến, trả kết quả điện tử và qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Niêm yết, công khai đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính, phí, lệ phí, thời hạn giải quyết và đầu mối hỗ trợ; thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xin lỗi và khắc phục đối với hồ sơ trễ hạn theo quy định.

- Duy trì, nâng cao kết quả Bộ Chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp; tăng cường khảo sát mức độ hài lòng, phân tích nguyên nhân các tiêu chí giảm điểm và khắc phục ngay trong tháng, quý.

- Nâng cao đạo đức công vụ, kỹ năng hướng dẫn và trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức; kiểm tra, xử lý nghiêm hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà hoặc làm phát sinh chi phí không chính thức.

4. Hỗ trợ thành lập, phát triển doanh nghiệp và chuyển đổi hộ kinh doanh

- Tổ chức các đợt tư vấn về lựa chọn loại hình doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh, thuế, kế toán, hóa đơn điện tử, bảo hiểm xã hội, lao động, an toàn thực phẩm, môi trường và các điều kiện kinh doanh có liên quan.

- Hướng dẫn hộ kinh doanh đánh giá quy mô, doanh thu, lao động, phương án tổ chức quản trị; kết nối với cơ quan thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh, tổ chức tín dụng và đơn vị tư vấn để hỗ trợ chuyển đổi thuận lợi, đúng quy định.

- Khuyến khích thanh niên, phụ nữ, nông dân, người lao động có ý tưởng sản xuất, kinh doanh tham gia hoạt động khởi nghiệp; ưu tiên mô hình khai thác lợi thế địa phương, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân.

- Theo dõi doanh nghiệp mới thành lập trong 12 tháng đầu hoạt động để kịp thời hướng dẫn các thủ tục và chính sách cần thiết; không can thiệp hành chính vào hoạt động sản xuất, kinh doanh hợp pháp của doanh nghiệp.

5. Thúc đẩy chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận các nền tảng số phù hợp như hóa đơn điện tử, chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt, phần mềm bán hàng, kế toán, quản lý khách hàng, truy xuất nguồn gốc và thương mại điện tử.

- Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức tập huấn kỹ năng số, an toàn thông tin, quảng bá sản phẩm trên môi trường số; hướng dẫn xây dựng gian hàng số, nhãn hiệu, mã QR và hồ sơ truy xuất nguồn gốc.

- Khuyến khích áp dụng quy trình tiết kiệm năng lượng, nước, vật tư; thu gom, phân loại, tái sử dụng chất thải; sản xuất nông nghiệp phát thải thấp, thích ứng biến đổi khí hậu; tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường và an toàn lao động.

- Phát hiện, hỗ trợ thử nghiệm và nhân rộng sáng kiến, giải pháp kỹ thuật, mô hình quản trị, mô hình kinh doanh mới có khả năng nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng.

6. Phát triển liên kết sản xuất, thị trường và chuỗi giá trị

- Tăng cường kết nối doanh nghiệp với hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất; khuyến khích hợp đồng liên kết minh bạch, ổn định, chia sẻ lợi ích và rủi ro hợp lý.

- Ưu tiên hỗ trợ các chuỗi giá trị gắn với lợi thế địa phương, nhất là tôm - lúa, lúa chất lượng cao, thủy sản, nông sản, sản phẩm OCOP, thương mại và dịch vụ; thúc đẩy tiêu chuẩn hóa chất lượng, truy xuất nguồn gốc và tiêu thụ ổn định.

- Phối hợp cung cấp thông tin thị trường, chương trình xúc tiến thương mại, hội chợ, kết nối cung cầu; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã quảng bá sản phẩm trên Trang thông tin điện tử xã và các kênh hợp pháp khác.

7. Hỗ trợ tiếp cận nguồn lực và nâng cao chất lượng lao động

- Công khai thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, danh mục dự án, đầu tư công và các thông tin thuộc thẩm quyền có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; hướng dẫn doanh nghiệp tiếp cận đúng quy định.

- Phối hợp ngân hàng, tổ chức tín dụng, quỹ và chương trình hỗ trợ để cung cấp thông tin về tín dụng, bảo lãnh, hỗ trợ lãi suất và nguồn vốn hợp pháp; không cam kết, can thiệp trái thẩm quyền vào quyết định cho vay.

- Khảo sát nhu cầu sử dụng lao động, kỹ năng nghề; phối hợp tư vấn, giới thiệu việc làm, đào tạo nghề, bồi dưỡng kỹ năng quản trị, an toàn lao động và thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động.

8. Tổ chức đối thoại, tiếp nhận và xử lý kiến nghị

- Tổ chức đối thoại doanh nghiệp mỗi năm, có thể lồng ghép với hội nghị phát triển kinh tế - xã hội, chương trình cà phê doanh nhân, gặp gỡ hợp tác xã, hộ kinh doanh; công bố trước nội dung, đầu mối và thời gian tổ chức.

- Thiết lập sổ hoặc hệ thống theo dõi kiến nghị, phản ánh; phân loại rõ nội dung thuộc thẩm quyền xã, nội dung cần phối hợp và nội dung phải chuyển cấp trên; giao thời hạn xử lý, đơn vị chịu trách nhiệm và thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Định kỳ phân tích các nhóm vướng mắc lặp lại để đề xuất sửa đổi quy trình, cơ chế phối hợp hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện chính sách.

9. Kiểm tra, giám sát, đánh giá và nhân rộng điển hình

- Tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc chuyên đề việc thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu; ưu tiên kiểm tra chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, hỗ trợ chuyển đổi hộ kinh doanh, đối thoại doanh nghiệp và việc thực hiện chế độ báo cáo.

- Đánh giá kết quả theo sản phẩm đầu ra, dữ liệu và mức độ hài lòng; không đánh giá chỉ dựa trên số lượng văn bản, hội nghị hoặc hoạt động tuyên truyền.

- Lựa chọn, xây dựng và tuyên truyền các mô hình, điển hình tiên tiến; kịp thời chấn chỉnh đơn vị thực hiện chậm, thiếu trách nhiệm hoặc báo cáo không trung thực.

V. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Nguyên tắc

- Việc xét thi đua, khen thưởng căn cứ trực tiếp vào mức độ hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, chất lượng sản phẩm, hiệu quả thực tế và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Bảo đảm công khai, dân chủ, kịp thời, đúng đối tượng, đúng thành tích; ưu tiên tập thể, cá nhân trực tiếp thực hiện, có sáng kiến, mô hình mới, hiệu quả, có khả năng nhân rộng.

- Không xét khen thưởng đối với tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật, bị xử lý kỷ luật trong thời gian xét; doanh nghiệp có nợ thuế quá hạn, vi phạm nghiêm trọng về môi trường, lao động, tài chính hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước.

2. Tiêu chí chủ yếu

- Đối với cơ quan, đơn vị: Hoàn thành tối thiểu 95% tổng số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; không có chỉ tiêu trọng yếu không đạt; bảo đảm tỷ lệ hồ sơ đúng hạn, chất lượng phối hợp và mức độ hài lòng theo mục tiêu của Kế hoạch.

- Đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh: Chấp hành tốt pháp luật; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế, bảo hiểm; có tăng trưởng, tạo việc làm, ứng dụng công nghệ số, đổi mới sáng tạo, bảo vệ môi trường hoặc có đóng góp tích cực cho cộng đồng.

- Đối với cá nhân: Gương mẫu, trách nhiệm, có sáng kiến hoặc giải pháp được áp dụng hiệu quả trong cải cách hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp, phát triển sản xuất, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh hoặc xây dựng liên kết chuỗi giá trị.

3. Hình thức và thời điểm

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tặng Giấy khen theo thẩm quyền; lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu để đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

- Thực hiện khen thưởng hằng năm, khen thưởng chuyên đề; đề nghị khen

thưởng nhân dịp sơ kết tháng 6 năm 2028 và tổng kết quý IV năm 2030 theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Hồ sơ, thủ tục, số lượng và tiêu chuẩn khen thưởng thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp; lồng ghép với kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan và các nguồn huy động hợp pháp khác.

- Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phải đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả, công khai; không huy động, đóng góp bắt buộc từ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và Nhân dân.

- Các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng nội dung, dự toán kinh phí cùng thời điểm lập dự toán ngân sách hằng năm, gửi cơ quan có thẩm quyền tổng hợp, xem xét theo quy định.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Kế hoạch; trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Kế hoạch được ban hành, hoàn thành phương án rà soát, xây dựng cơ sở dữ liệu và giao chỉ tiêu cụ thể cho các đơn vị.

- Chủ trì theo dõi tình hình phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; tham mưu tổ chức đối thoại; hỗ trợ chuyển đổi hộ kinh doanh; kết nối sản xuất, tiêu thụ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và các chương trình hỗ trợ có liên quan.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; tổng hợp báo cáo hằng năm, báo cáo sơ kết, tổng kết và đề xuất khen thưởng; tham mưu xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền đối với khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

- Phối hợp đưa các nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch vào chương trình công tác của Ủy ban nhân dân xã; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

- Chủ trì công tác thông tin, đăng tải văn bản, thông báo đối thoại, chính sách hỗ trợ và kết quả thực hiện trên Trang thông tin điện tử xã; phối hợp tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp tuyên truyền Phong trào; hướng dẫn kỹ năng số, thương mại điện tử, bảo đảm an toàn thông tin; hỗ trợ quảng bá sản phẩm, mô hình sản xuất,

kinh doanh tiêu biểu.

- Phối hợp khảo sát nhu cầu lao động, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm; tuyên truyền và hướng dẫn thực hiện chính sách lao động, bảo hiểm xã hội, an toàn, vệ sinh lao động trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Phối hợp tham mưu cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và tổng hợp mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Tổ chức tiếp nhận, hướng dẫn, số hóa và giải quyết thủ tục hành chính đúng quy định; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và nhận kết quả điện tử.

- Theo dõi tỷ lệ hồ sơ đúng hạn, trực tuyến, số hóa, thanh toán trực tuyến và mức độ hài lòng; báo cáo hằng tháng cho Ủy ban nhân dân xã và đề xuất giải pháp khắc phục ngay đối với tiêu chí giảm điểm.

- Bố trí đầu mối hỗ trợ, hướng dẫn rõ ràng, thân thiện; không yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu hoặc không thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và các đơn vị có liên quan

- Phối hợp chuyển giao kỹ thuật, xây dựng mô hình sản xuất hiệu quả, phát triển chuỗi giá trị, truy xuất nguồn gốc, sản xuất xanh, thích ứng biến đổi khí hậu và xúc tiến tiêu thụ sản phẩm.

- Chủ động lồng ghép nhiệm vụ của Kế hoạch với chương trình, dự án, kế hoạch chuyên ngành; cung cấp đầy đủ dữ liệu, kết quả và chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo thuộc lĩnh vực phụ trách.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tích cực hưởng ứng Phong trào; phát hiện, giới thiệu mô hình, điển hình tiên tiến.

- Phối hợp tư vấn khởi nghiệp, chuyển đổi hộ kinh doanh, ứng dụng công nghệ số; tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, cải cách hành chính và đạo đức công vụ liên quan đến doanh nghiệp.

7. Trưởng ấp các ấp

- Phối hợp rà soát, cập nhật thông tin hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất; tuyên truyền chính sách, vận động hộ kinh doanh đủ điều kiện tham gia tư vấn chuyển đổi thành doanh nghiệp.

- Nắm bắt khó khăn, kiến nghị của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tại địa bàn; phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân xã qua Phòng Kinh tế để được hướng dẫn, xử lý.

8. Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ kinh doanh

- Chủ động đăng ký, hưởng ứng Phong trào; xây dựng mục tiêu sản xuất, kinh doanh phù hợp, chấp hành pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, bảo đảm quyền lợi người lao động và bảo vệ môi trường.

- Tích cực đổi mới quản trị, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; tham gia liên kết chuỗi giá trị, đối thoại và phản ánh trung thực khó khăn, vướng mắc để cơ quan nhà nước xem xét, hỗ trợ.

9. Chế độ báo cáo

- Các phòng, đơn vị và các ấp báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế) trước ngày 15 tháng 11 hằng năm hoặc theo thời hạn được yêu cầu; báo cáo đột xuất khi có vấn đề phát sinh.

- Phòng Kinh tế tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Sở Tài chính và cơ quan có liên quan theo quy định; báo cáo sơ kết trước tháng 6 năm 2028 và báo cáo tổng kết trong quý IV năm 2030.

- Báo cáo phải nêu rõ kết quả theo từng chỉ tiêu, sản phẩm, mô hình, số liệu minh chứng; khó khăn, nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua "Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước" giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Vĩnh Thuận. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế) để tổng hợp, xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở Tài chính tỉnh An Giang;
- Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng);
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- CT và các PCT UBND xã;
- UBMTTQ VN xã và các tổ chức chính trị- xã hội;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trưởng ấp các ấp;
- Doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh trên địa bàn;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, PKT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ VĨNH THUẬN T. AN GIANG

Nguyễn Thanh Trung